

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1
TỈNH ĐỒNG THÁP**

Số: **64/2025/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Tháp, ngày 08 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – ĐỒNG THÁP

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 195/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh **Mai Hoàng G**, sinh năm 1989

CCCD số 082089004714 do Cục C về TTXH cấp ngày 06/8/2022

Địa chỉ: ấp L, xã L, tỉnh Đồng Tháp.

2. Chị **Phan Thị Đ**, sinh năm 1991

CCCD số 082191018860 do Cục C về TTXH cấp ngày 27/8/2022

Địa chỉ: ấp L, xã L, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ liên hệ: số B A, phường M, tỉnh Đồng Tháp

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Mai Hoàng G và chị Phan Thị Đ chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND phường C1, thành phố M, tỉnh Tiền Giang (nay là phường M, tỉnh Đồng Tháp) theo giấy chứng nhận kết hôn số 22, ngày 22/5/2018. Quá trình sống chung, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống. Nay anh G và chị Đ yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 1 con chung là Mai Thành D, sinh ngày 20/5/2019. Anh G và chị Đ thống nhất giao cháu D cho anh G trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành. Chị Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Đ được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí sơ thẩm: Anh G và chị Đ mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng.

[2] Ngày 29/8/2025, Tòa án đã tiến hành hòa giải để anh G và chị Đ đoàn tụ nhưng hai người vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Mai Hoàng G và chị Phan Thị Đ thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 1 con chung là Mai Thành D, sinh ngày 20/5/2019. Anh G và chị Đ thống nhất giao cháu D cho anh G trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành. Chị Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Đ được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh G và chị Đ mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001764 ngày 20/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp nên xem như nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 1;
- UBND phường Mỹ Tho;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Nhật